TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** --- Số: 81/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** --- *Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 249/2024/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc "*Ly hôn*" giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1984.** Số CCCD: 030184002956 do Cục trưởng Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 12/5/2022.

Hộ khẩu thường trú: Thôn KT, xã TD, huyện BG, tỉnh HD. Chỗ ở hiện tại: 43 VH – Khu tập thể TL, phường CD, quận HK, Thành phố HN.

***Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T**, **sinh năm 1987.** Số CCCD: 019087000200 do Cục trưởng Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 26/6/2022.

Hộ khẩu thường trú và hiện ở: Số 16A LNĐ, phường HM, quận HK, Thành phố HN.

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường HM, quận HK, HN ngày 21/3/2020 (số 19).

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Văn T.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên là Nguyễn Thái S, sinh ngày 12/9/2021.

Anh chị tự nguyện thỏa thuận sau khi ly hôn, chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thái S; anh T cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/tháng (Năm triệu đồng) kể từ tháng 08/2024 đến khi cháu S đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Động sản và bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

- Công nợ: Anh chị không cùng vay nợ ai, không ai vay nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

3. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Bùi Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai số 0006691 ngày 21/8/2024 cho Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm. Số tiền còn lại 150.000 đồng được trả lại cho chị H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Mã, Hoàn Kiếm, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hồng Hạnh